

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

HỘI THỨ I

QUYỂN 1

Phẩm 1: DUYÊN KHỞI (1)

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở nơi đỉnh núi Thứu, thuộc thành Vương xá, cùng với chúng đại Bì-sô gồm một ngàn hai trăm năm mươi vị hội đủ, tất cả đều là bậc A-la-hán, các lậu đã hết, phiền não không còn sinh khởi lại nữa, đạt được tự tại chân thật, tâm hoàn toàn giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, như ngựa đã được thuần phục, cũng như rồng lớn, đã làm việc cần làm, đã xong việc cần xong, bỏ các gánh nặng, đạt được lợi mình, cắt các trói buộc, biết đúng đã giải thoát, đạt tâm tự tại, rốt ráo cùng tột. Chỉ có một mình A-nan-đà, mới chứng quả Dự lưu, còn ở trình độ cần phải tu học. Tôn giả Đại Ca-diếp-ba là Thượng thủ.

Lại có chúng Bì-sô-ni gồm năm trăm vị đều là A-la-hán; Đại Thắng Sinh Chủ là Thượng thủ. Lại có vô lượng Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, đều thấy được sự thật cao cả. Lại có vô lượng, vô số chúng Đại Bồ-tát, tất cả đều chứng các pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, an trụ trong các diệu lý Không, Vô tướng, Vô nguyện, đã chứng hạnh nhẫn nhục bình đẳng đối với các pháp, thành tựu bốn sự hiểu biết không chướng ngại, diễn thuyết bất cứ vấn đề gì đều biện luận không cùng, với năm loại thần thông, diệu dụng tự tại, đã chứng được trí tuệ, dứt sạch phiền não, vĩnh viễn không lui mất, ngôn hạnh oai nghiêm, người nghe đều cung kính làm theo, siêng năng dũng mãnh, từ bỏ biếng lười, bỏ hết của cải, không tiếc thân tướng, xa lìa kiêu mạn, từ bỏ đối trá, không nhiễm, không cầu. Tất cả vì chúng sinh mà diễn bày chánh pháp, chứng đắc sâu xa cùng tột hạnh nhẫn nhục đối với các pháp, không còn điều lo sợ, tâm được thư thái, vượt các cảnh nghịch, thoát các nghiệp chướng, xua tan tất cả phiền não, giặc oán, dựng cờ chánh pháp, dẹp các tà thuyết, các hàng Thanh văn, Độc giác không thể so lường, vì các ngài đã đạt được sự tự tại đối với tâm, sự tự tại đối với pháp, đã cởi bỏ được sự trở ngại do việc làm sai lầm, sự ngu dốt triền miên, sự hiểu biết hạn hẹp. Chọn pháp tu hành, lý luận trình bày không gì là không thông suốt; thâm nhập nẻo pháp tu hành duyên khởi, sinh diệt, xa lìa sự hiểu biết lệch lạc, sự mê lầm dai dẳng, tháo bỏ các buộc ràng, trí tuệ thông đạt các chân lý cao cả; trải qua vô số kiếp luôn phát nguyện rộng lớn, dung mạo vui vẻ, trước hết thường nêu bày lời chỉ dẫn, xa hẳn mọi nhãn nhó bực dọc, nói năng dịu dàng hòa nhã, rất khéo khen ngợi, biện tài không vấp, ở giữa chúng đông thể hiện oai đức trang nghiêm bình tĩnh, tiến thoái tự tại, không gì sợ sệt, trăm ngàn ức kiếp khéo nói không cùng. Đối với các pháp môn tu hành luôn quán sát sâu sắc vạn pháp như huyễn ảo, như dợn nắng, như chiêm bao, như trăng đáy nước, như tiếng vang, như hoa đốm trên không, như ảnh tượng, như bóng sáng phản chiếu, như trò ảo thuật, như thành hư ảo, tuy đều là không thật, nhưng hiện ra giống như thật. Những bậc ấy luôn liả bỏ tâm yếu hèn, thuyết pháp không sợ hãi, có khả năng làm theo và chứng nhập vô lượng pháp môn tu tập, biết được tâm tư và ước vọng của loài

hữu tình, dùng trí tuệ siêu việt mà giáo hóa để giải thoát họ. Đối với các loài hữu tình, tâm của các ngài không hề vướng mắc, đạt đến mức cao nhất về khả năng chịu đựng, đối với diệu lý vô sinh của các pháp chứng nhập hoàn toàn, trí thấu đạt tánh bình đẳng của muôn vật, biết đúng như thật về tính chất sâu xa của các pháp tùy theo ước nguyện của chúng sinh, khéo léo hướng dẫn họ về nẻo giác ngộ, thường xuyên giảng thuyết phương pháp tu hành duyên khởi một cách khéo léo, đảm nhận nguyện lớn trong vô biên cõi Phật. Đối với vô số Đức Phật trong mười phương, các vị ấy đều giữ chánh niệm bình đẳng, thường thể hiện một cách gắn bó sâu xa. Các Đức Phật ra đời, các vị ấy đều sẵn sàng phụng sự tất cả, cũng luôn luôn cầu thỉnh chư Phật chuyển bánh xe chánh pháp, chưa vội nhập Niết-bàn, để hóa độ vô lượng chúng sinh, thường khéo khắc phục, diệt trừ các trói buộc do bám chặt vào sự hiểu biết lệch lạc và các lửa phiền não của tất cả loài hữu tình, chỉ trong giây lát, có thể dạo chơi qua trăm ngàn cảnh định, làm phát sinh vô biên công đức cao cả. Những Bồ-tát này, đều đầy đủ công đức vi diệu rộng lớn như vậy, dù trải qua vô lượng trăm ngàn ức đại kiếp khen ngợi cũng không thể hết. Tên của các ngài là: Đại Bồ-tát Hiền Thủ, Đại Bồ-tát Bảo Tánh, Đại Bồ-tát Bảo Tạng, Đại Bồ-tát Bảo Thọ, Đại Bồ-tát Đại Sư, Đại Bồ-tát Nhân Thọ, Đại Bồ-tát Tinh Thọ, Đại Bồ-tát Thần Thọ, Đại Bồ-tát Đế Thọ, Đại Bồ-tát Quảng Tuệ, Đại Bồ-tát Thắng Tuệ, Đại Bồ-tát Thượng Tuệ, Đại Bồ-tát Tăng Trưởng Tuệ, Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ, Đại Bồ-tát Bất Hư Kiến, Đại Bồ-tát Vô Chướng Tuệ, Đại Bồ-tát Thiện Phát Thụ, Đại Bồ-tát Thiện Dũng Mãnh, Đại Bồ-tát Cực Tinh Tấn, Đại Bồ-tát Thường Tinh Tấn, Đại Bồ-tát Thường Gia Hạnh, Đại Bồ-tát Bất Xả Ách, Đại Bồ-tát Nhứt Tạng, Đại Bồ-tát Nguyệt Tạng, Đại Bồ-tát Vô Tỷ Tuệ, Đại Bồ-tát Quán Tự Tại, Đại Bồ-tát Đắc Đại Thế, Đại Bồ-tát Diệu Cát Tường, Đại Bồ-tát Bảo Ấn Thủ, Đại Bồ-tát Tồi Ma Lực, Đại Bồ-tát Kim Cang Tuệ, Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng, Đại Bồ-tát Thường Cử Thủ, Đại Bồ-tát Đại Bi Tâm, Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm, Đại Bồ-tát Trang Nghiêm Vương, Đại Bồ-tát Sơn Phong, Đại Bồ-tát Bảo Phong, Đại Bồ-tát Đức Vương, Đại Bồ-tát Từ Thị... đại thể là có vô lượng trăm ngàn vô số Đại Bồ-tát như vậy, đều là con của Đấng Pháp Vương, có khả năng tiếp nối ngôi vị Phật, làm bậc Thượng thủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở trên tòa sư tử, tự trải tọa cụ, an tọa trong tư thế kiết già, thẳng lưng chánh niệm, an trú trong niệm hiện tại, vào định Vương diệu, các định khác đều được thu nhiếp trong định này, vì đây là chỗ lưu xuất của tất cả các định.

Khi ấy, Đức Thế Tôn, biết đúng, nghĩ đúng, từ định Vương diệu, khoan thai đứng dậy, dùng Thiên nhân thanh tịnh, quán sát thế giới chư Phật trong mười phương, toàn thân thư thái, từ nơi tướng bánh xe ngàn căm dưới hai lòng bàn chân, phóng ra sáu mươi trăm ngàn vô số hào quang, rồi từ mười ngón chân, hai mu bàn chân, hai gót chân, bốn mắt cá chân, hai ống quyển, hai đầu gối, hai bắp vế, cạnh sườn, bụng, lưng, giữa rốn, chữ đức ở ngực, hai vú, hai nách, hai vai, hai khuỷu tay, hai cánh tay, hai cổ tay, hai tay, hai bàn tay, mười ngón, hai mắt, hai tai, bốn mươi răng... cho tới tướng lông xoắn giữa mày... nói chung là mỗi mỗi bộ phận trên thân, đều phóng ra sáu mươi trăm ngàn vô số hào quang, mỗi hào quang này soi sáng cả thế giới ba lần ngàn¹, từ đó, lần lượt soi khắp

¹. “Thế giới ba lần ngàn” được dịch từ “Tam thiên đại thiên thế giới”, là vũ trụ quan của người Ấn độ xưa. Nghĩa là núi Tu-di ở chính giữa, bốn chân lớn và chín núi tám biển bao bọc chung quanh gọi là một thế giới nhỏ, trong đó bao quát mặt trời, mặt trăng, núi Tu-di, bốn vua trời, trời Ba mươi ba, trời Đạm-ma, trời Đâu-suất, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm thế... Thế giới này lấy số một lần ngàn làm cơ bản mà hình thành một ngàn cái thế giới nhỏ, một ngàn thế giới nhỏ tập thành một ngàn thế giới cỡ vừa, một ngàn thế giới cỡ vừa tập thành một ngàn thế giới cỡ lớn. Vì một ngàn thế

vô số cõi Phật trong mười phương, trong ấy nếu có loài hữu tình nào gặp được ánh hào quang này, nhất định đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Rồi, tất cả lỗ chân lông của Đức Thế Tôn cũng đều thông hoạt và phát ra sáu mươi trăm ngàn vô số hào quang, mỗi hào quang ấy đều soi sáng cả thế giới ba lần ngàn, từ đó, lần lượt soi khắp vô số cõi Phật trong mười phương, trong ấy nếu có loài hữu tình nào gặp được hào quang này, nhất định đạt tới quả vị Giác ngộ cao tột.

Rồi, từ thân Đức Thế Tôn lại phát ra hào quang soi khắp cả thế giới ba lần ngàn, từ đó, một lần soi khắp vô số cõi Phật trong mười phương, trong ấy nếu có loài hữu tình nào gặp được hào quang này, nhất định đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại, từ miệng Đức Thế Tôn, phát ra tướng lưỡi rộng dài, che khắp cả thế giới ba lần ngàn, sắc diện tươi vui mỉm cười. Từ nơi tướng lưỡi rộng dài đó, tuôn ra vô lượng trăm ngàn vô số hào quang, với nhiều màu sắc, trong ấy, hiện lên đóa hoa sen báu, gồm đến ngàn cánh, đều là màu vàng ròng, có các báu trang nghiêm, phô bày đẹp đẽ, thật dễ ưa thích, mùi thơm ngào ngạt, xông tỏa cùng khắp, mịn trơn nhẹ nhàng, tiếp xúc liền dấy khởi niềm vui thanh thoát. Trong đài của các hoa, đều có Hóa Phật ngồi kiết già tuyên giảng pháp âm vi diệu, mỗi mỗi pháp âm đều nêu bày pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu có các loài hữu tình nào nghe được, nhất định đạt tới quả vị Giác ngộ cao tột, rồi từ đó, lần lượt biến khắp vô số cõi Phật trong mười phương, diễn nói các pháp lợi ích cũng đều như vậy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn, không rời chỗ ngồi, nhập pháp định Sư tử du hý, hiện xuất thần thông, khiến cho thế giới ba lần ngàn này hiện ra đủ sáu loại biến động: động, động rất mạnh, cùng động rất mạnh; phun, phun rất mạnh, cùng phun rất mạnh; rung, rung rất mạnh, cùng rung rất mạnh; chạm, chạm rất mạnh, cùng chạm rất mạnh; găm thét, găm thét rất mạnh, cùng găm thét rất mạnh; nổ, nổ rất mạnh, cùng nổ rất mạnh.

Lại khiến cho cõi này, phương Đông nổi thì phương Tây chìm, Tây nổi Đông chìm, Nam nổi Bắc chìm, Bắc nổi Nam chìm, giữa nổi chung quanh chìm, chung quanh nổi ở giữa chìm. Cõi này trở nên trong sạch, sáng mát, êm ả, tạo nên mọi lợi ích an vui cho các loài hữu tình.

Khi ấy, thế giới ba lần ngàn này, có bao nhiêu cảnh địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, cùng các nẻo xấu ác, hung hiểm, khổ não khác, thì tất cả các loài hữu tình ở đấy đều lìa nạn khổ. Từ đây chết rồi, đều được sinh vào cõi người và sáu cảnh trời trong cõi Dục, đều nhớ tới kiếp trước, vui mừng khó tả, đồng đến chỗ Phật, với tâm thanh tịnh, đánh lễ nơi chân Đức Thế Tôn, từ đây, lần lượt biến khắp vô số cõi Phật trong mười phương. Do thần lực Phật, nên hiện rõ sáu thứ biến động. Lúc này, các cõi xấu ác của thế giới ấy và tất cả chúng hữu tình, đều lìa mọi nạn khổ. Từ đây, chết rồi đều được sinh vào cõi người và sáu cảnh trời trong cõi Dục, đều nhớ lại kiếp trước, vui mừng hơn hở. Các loài ấy ở trong cõi mình, đều đến chỗ Đức Phật, cung kính đánh lễ nơi chân Ngài.

Lúc đó, thế giới ba lần ngàn này và vô số thế giới hữu tình khác trong mười phương, người mù thì thấy được trở lại, người điếc nghe được, người câm nói được, người điên tỉnh trí, người loạn được yên, người nghèo được giàu, người không y phục thì có được y phục, người đói được ăn, người khát được uống, người bệnh được lành, người xấu được đẹp, người tàn tật được lành lặn, người thiếu các giác quan thì được đầy đủ, người mê được tỉnh, người mệt mỏi thì được khoẻ khoắn.

giới cỡ lớn này là do ba thứ ngàn thế giới nhỏ, vừa, lớn hợp thành cho nên gọi là *thế giới ba lần ngàn*.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi ấy, các loài hữu tình, với tâm bình đẳng, đối đãi nhau như thể cha mẹ, anh em, chị em, bạn bè, như bà con thân thuộc, xa lìa lối sống với ngôn ngữ tà vạy, hưởng theo lối sống ăn nói ngay thẳng chân chánh, lìa nếp sống làm mười điều ác, tu tập nếp sống làm mười điều lành, dứt tư tưởng ác, chuộng tư tưởng thiện, lìa hạnh không thanh tịnh, tu theo hạnh thanh tịnh, thích sạch trừ dơ, ưa yên tĩnh bỏ ồn ào, thân tâm thư thái liềm sinh niềm vui thanh thoát, như người tu hành an trụ nơi cõi định thứ ba. Lại có trí tuệ cao tột, bỗng chốc phát sinh, khởi lên ý nghĩ: ban cho rộng khắp, điều hòa khắc phục, an ổn chịu đựng, tiến tới mạnh mẽ, vắng lặng hoàn toàn, quán sát chín chắn, lìa hẳn phóng túng, tu tập phạm hạnh, đối với các loài hữu tình luôn Từ, Bi, Hỷ, Xả, không gây rối nhau, há chẳng là tốt đẹp sao!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn, ở trên tòa sư tử, phóng hào quang đặc biệt, oai đức lồng lộng, ánh sáng phủ khắp thế giới ba lần ngàn, đến cả vô số cõi Phật trong mười phương khiến các núi Tô-mê-lô, núi Luân vi... tất cả cung điện của các Thần, Rồng, Trời, cho đến cõi trời Tịnh cư, đều như không còn hiện hữu, cũng như trăng tròn mùa thu, làm mờ các vì sao, như mặt trời mùa hạ, ánh sáng làm nhòa các màu sắc, như bốn ngọn núi chúa vĩ đại đầy châu báu vi diệu, soi đến các núi khác, thì uy nghi và ánh sáng luôn hơn hẳn. Đức Phật dùng thần lực, hiện lại thân Phật, khiến cho tất cả các loài hữu tình trong thế giới ba lần ngàn này đều trông thấy được.

Lúc này, vô lượng vô số chư Thiên ở cõi trời Tịnh cư, trong thế giới ba lần ngàn này, dưới cùng là cõi Dục, chư Thiên, Tứ đại Thiên vương, tất cả loài người và phi nhân... đều thấy Đức Như Lai ngồi trên tòa sư tử, oai quang sáng rực như núi vàng lớn, nên vô cùng vui mừng, khen ngợi điều chưa từng có, rồi mang theo vô số các loại hoa trời, hương khoan, hương xoa, hương đốt, hương bột, y phục, ngọc anh lạc, tràng phan, lọng báu, nhạc cụ, các thứ ngọc, vô lượng các loại hoa sen trời đủ các sắc màu xanh, đỏ, trắng, vàng, hồng, hoa cây vàng bạc cõi trời, lá thơm cõi trời và vô lượng hoa tươi trên đất dưới nước, cùng mang đến chỗ Phật, dâng rải lên Phật. Do thần lực của Phật, các tràng hoa kia lần lượt được tung lên, kết thành đài hoa, số lượng đầy cả thế giới ba lần ngàn, như các lọng hoa trời rủ xuống, rồi nào chuông quý, phan ngọc thêu đan tử mĩ hài hòa, rất dễ ưa thích. Khi ấy, cõi Phật này, trang nghiêm mầu nhiệm, giống như thế giới Cực lạc ở phương Tây. Hào quang của Phật chói sáng khắp mọi loài, trong thế giới ba lần ngàn, cả hư không đều cùng một màu vàng rực rỡ. Các cõi trong vô số cõi Phật ở mười phương thế giới cũng lại như thế.

Cùng lúc, các cõi Phật trong thế giới ba lần ngàn này, các châu Nam thiêm-bộ, châu Đông thắng thân, châu Tây ngư hóa, châu Bắc cu-lô, người ở trong đó, do thần lực của Phật, ai cũng thấy Đức Phật ngồi ngay trước mặt, đều nghĩ rằng, Đức Như Lai nói pháp cho riêng mình. Như vậy, chư Thiên trong các cõi: Trời Tứ đại Thiên vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh... cũng đều do thần lực của Đức Thế Tôn mà mỗi vị đều thấy Phật, ngồi ngay trước mặt và đều nghĩ rằng, Đức Như Lai đang nói pháp riêng cho mình.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn, không rời bảo tòa, vui vẻ mỉm cười, từ trên mặt Ngài, phóng hào quang lớn, chiếu khắp các cõi Phật, nơi thế giới ba lần ngàn và vô số các cõi

Phật trong mười phương.

Cùng lúc, ở các cõi Phật trong thế giới ba lần ngàn này, tất cả các loài hữu tình, theo hào quang của Phật, đều trông thấy khắp vô số thế giới chư Phật trong mười phương, tất cả các Bạc Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, được chúng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh, lại còn thấy tất cả các loài hữu tình, vô tình khác nữa.

Tất cả loài hữu tình, nơi vô số cõi Phật trong mười phương thế giới, cũng nương hào quang Phật, nhìn thấy ở cõi ấy, Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Thích-ca Mâu-ni được chúng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh và còn thấy tất cả các loài hữu tình, vô tình khác nhau.

Lúc bấy giờ, thế giới tận cùng của vô số thế giới ở phương Đông, tên là Đa Bảo, có Đức Phật hiệu là Bảo Tánh Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, đang an trụ tại đó, nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chúng Đại Bồ-tát. Trong cõi ấy có vị Bồ-tát tên là Phổ Quang, trông thấy ánh hào quang lớn kia cùng với đại địa, cõi đất biến động và thân tướng của Phật, nên lòng sinh thắc mắc, liền đi đến trước Đức Phật Bảo Tánh cung kính đảnh lễ nơi chân Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Phật Bảo Tánh bảo Đại Bồ-tát Phổ Quang:

–Này thiện nam, ở phía Tây của cõi này, trải qua vô số thế giới, có thế giới tận cùng tên là Kham nhẫn, Đức Phật nơi ấy hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, hiện an trụ tại đó, sắp nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chúng Đại Bồ-tát. Do thần lực của Phật ấy, mà hiện ra điềm lành như thế.

Bồ-tát Phổ Quang nghe rồi, vui mừng hết mực, lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con nay xin đi đến thế giới Kham nhẫn để chiêm ngưỡng, lễ bái, cúng dường Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni và chúng Đại Bồ-tát, những vị đã đạt được sự hiểu biết thông suốt các pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, thần thông tự tại, nơi thân sau cùng quyết nối ngôi vị Phật. Cúi xin rủ lòng thương xót chấp thuận!

Phật Bảo Tánh bảo Đại Bồ-tát Phổ Quang:

–Hay thay, hay thay, nay đã đúng lúc! Được, ông cứ khởi hành.

Đức Phật nói xong liền lấy ngàn cành hoa sen sắc vàng ròng, hoa ấy có ngàn cánh với các báu trang nghiêm, trao cho Bồ-tát Phổ Quang và dặn:

–Ông mang hoa này, đến chỗ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, như lời Ta dặn, bạch rằng: “Như Lai Bảo Tánh xin ân cần thăm hỏi Ngài được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn có được thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng?” Rồi đem hoa sen này dâng lên Đức Thế Tôn để làm Phật sự. Ông đến cõi ấy, phải nhận thức đúng đắn, thấy cõi Phật và các đại chúng ở đó chớ sinh lòng coi thường mà tự làm thương tổn mình. Vì sao vậy? Vì các vị Bồ-tát nơi cõi ấy, oai đức khó sánh kịp, do đại nguyện từ bi cứu độ chúng sinh thôi thúc, vì nhân duyên lớn mới sinh về thế giới đó.

Bồ-tát Phổ Quang nhận hoa, vâng lệnh, rồi cùng với vô lượng trăm ngàn vô số Đại Bồ-tát xuất gia, tại gia, vô số trăm ngàn đồng nam, đồng nữ, đảnh lễ nơi chân Phật, đi vòng bên phải, rồi từ giã. Mỗi vị mang theo vô lượng các loại hương hoa, tràng phan, lọng báu, y phục, trang sức quý và các phẩm vật cúng dường khác, bắt đầu lên đường.

Vô số cõi Phật ở phương Đông đã đi qua, đến cõi Phật nào, các vị đó cũng cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, không hề bỏ sót.

Khi đến chỗ Đức Phật Thích-ca, đều cung kính đánh lễ nơi chân Phật, nhiễu quanh trăm ngàn vòng, rồi lui đứng một bên. Bồ-tát Phổ Quang tiến tới trước, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, ở phía Đông của cõi này, trải qua vô số thế giới, có thế giới tận cùng tên là Đa bảo, Đức Phật ở đó hiệu là Bảo Tánh Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, xin ân cần thăm hỏi Đức Thế Tôn có được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn được thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng? Nói xong Bồ-tát cầm ngàn đóa hoa sen sắc vàng ròng ấy dâng lên Thế Tôn để làm Phật sự.

Bấy giờ, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni nhận đóa hoa sen ấy, rồi rải trở lại vô số thế giới chư Phật ở phương Đông. Do thần lực của Phật, nên khiến cho các hoa này rơi khắp các cõi Phật. Trong đài của các hoa ấy, đều có Hóa Phật ngồi kiết già nói pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các vị Bồ-tát. Như có chúng hữu tình nào nghe được pháp đó, đều đạt tới quả vị Giác ngộ cao tột.

Lúc ấy, Bồ-tát Phổ Quang và các vị cùng đi, trông thấy việc này, đều vui mừng vô hạn, khen là chưa từng có, mỗi người tùy theo căn lành và phẩm vật cúng dường nhiều hay ít mà cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Phật và Bồ-tát. Xong thì lui ra ngồi qua một bên.

Cứ như vậy, từ thế giới tận cùng ấy cho đến tất cả cõi Phật ở phương Đông, mỗi mỗi cõi đều có các Đức Như Lai hiện đang nói pháp mầu cho đại chúng. Tại chỗ các Đức Phật ấy, cũng đều có một vị Bồ-tát đứng đầu, trông thấy hào quang lớn kia cùng đại địa biến động và thân tướng của Phật, nên đồng đến chỗ Phật bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Cùng lúc, các Đức Phật kia đều đáp:

–Nơi phía Tây của cõi này, có thế giới Kham nhẫn, Đức Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni, sắp vì các vị Bồ-tát mà diễn nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do thần lực của Đức Phật đó, nên mới hiện điềm lành này.

Các vị Bồ-tát hàng đầu nghe xong đều vui mừng, vị nào cũng xin đi đến thế giới Kham nhẫn để chiêm ngưỡng, lễ bái, cúng dường Phật và các vị Bồ-tát. Các Đức Như Lai kia đồng khen hay, thuận cho đi và đều trao cho các vị Bồ-tát hoa sen ngàn báu sắc vàng ròng, dặn rằng:

–Ông đem hoa này đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, bạch lại đầy đủ lời Ta: “Xin ân cần thăm hỏi, Ngài được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn tạo được thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng?” Rồi cầm hoa sen này dâng lên Đức Thế Tôn để làm Phật sự. Ông đến cõi kia, phải nhận thức đúng đắn, thấy cõi Phật đó và các vị Bồ-tát, chớ sinh lòng coi thường mà tự làm thương tổn mình. Vì sao vậy? Vì các vị Bồ-tát ấy, oai đức khó sánh kịp, do hạnh nguyện từ bi độ sinh thôi thúc, vì nhân duyên lớn nên mới sinh về cõi đó.

Mỗi vị đứng đầu, nhận hoa, vâng lệnh, rồi cùng với vô lượng, vô số Bồ-tát, đồng nam, đồng nữ, từ giả Phật, mang theo các phẩm vật cúng dường, bắt đầu lên đường. Những cõi Phật đã đi qua, tại mỗi nơi các vị ấy đều cúng dường Phật và Bồ-tát, không bỏ sót cõi nào.

Khi đến chỗ Đức Phật Thích-ca, tất cả đều cung kính đánh lễ nơi chân Phật, đi

quanh trăm ngàn vòng, dâng hoa, thưa trình mọi việc, Phật Thích-ca nhận hoa xong, rải trở lại phương Đông. Do thần lực của Phật nên hoa rơi đủ khắp các cõi Phật. Trong đài của các hoa ấy, đều có Hóa Phật nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Bồ-tát, khiến những người nghe, nhất định đạt được quả vị Giác ngộ cao tột.

Bồ-tát đứng đầu và các vị cùng đi, trông thấy đều vui mừng khen chưa từng có, mỗi vị tùy theo căn lành và phẩm vật cúng dường nhiều hay ít, mà cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Phật và các vị Bồ-tát. Xong, lui ra ngồi qua một bên.

Bấy giờ, thế giới tận cùng của vô số thế giới ở phương Nam, tên là Ly nhất thiết ưu, Phật ở cõi ấy hiệu là Vô Ưu Đức Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, đang an trú tại đó, nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chúng Đại Bồ-tát. Trong số ấy có vị Bồ-tát tên là Ly Ưu, thấy ánh hào quang lớn kia, cùng đại địa biến động và thân tướng của Phật, nên lòng sinh thắc mắc, liền đi đến trước Phật, đầu lạy dưới chân thưa rằng:

–Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Đức Phật Vô Ưu Đức bảo Đại Bồ-tát Ly Ưu:

–Này thiện nam, về phía Bắc của cõi này, trải qua vô số thế giới, có thế giới tận cùng tên là Kham nhẫn, có Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, đang an trú tại đó, sắp nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chúng Đại Bồ-tát. Do thần lực của Phật ấy, mà hiện ra điềm lành này.

Bồ-tát Ly Ưu nghe rồi, lòng vui mừng vô hạn, nên lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con nay xin đi đến thế giới Kham nhẫn ấy để chiêm ngưỡng, lễ bái, cúng dường Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni và chúng Đại Bồ-tát, những vị đã đạt được sự hiểu biết thông suốt các pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, thần thông tự tại, với thân sau cùng ấy sẽ nối ngôi vị Phật. Cúi xin rủ lòng thương xót chấp thuận!

Phật Vô Ưu Đức bảo Bồ-tát Ly Ưu:

–Hay thay, hay thay, nay đã đúng lúc! Được, ông cứ tùy ý.

Đức Phật nói xong liền lấy ngàn cành hoa sen sắc vàng ròng, hoa ấy có ngàn cánh, với các báu trang nghiêm, trao cho Bồ-tát Ly Ưu và dặn:

–Ông mang hoa này, đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, như lời Ta dặn, thưa: “Như Lai Vô Ưu xin ân cần thăm hỏi Ngài được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn tạo được mọi thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng?” Rồi cầm hoa sen này dâng lên Đức Thế Tôn để làm Phật sự. Ông đến cõi đó, phải nhận thức đúng đắn, thấy cõi Phật và các đại chúng ở đấy, chớ sinh lòng coi thường mà tự làm thương tổn mình. Vì sao vậy? Vì các vị Bồ-tát ấy, oai đức khó sánh kịp, do hạnh nguyện từ bi độ sinh thôi thúc, vì nhân duyên lớn nên mới sinh về thế giới đó.”

Bồ-tát Ly Ưu liền nhận hoa, vâng lời chỉ dạy, rồi cùng với vô lượng trăm ngàn vô số Đại Bồ-tát xuất gia, tại gia và vô số trăm ngàn đồng nam, đồng nữ, đầu lạy nơi chân Phật, đi vòng bên phải, rồi từ giả. Mỗi vị mang theo vô lượng các loại hương hoa, tràng phan, lọng báu, y phục, trang sức quý giá và các phẩm vật cúng dường khác, bắt đầu lên đường. Vô số cõi Phật ở phương Nam đã đi qua, đến cõi Phật nào, những vị ấy cũng đều cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, không hề bỏ sót.

Khi đến chỗ Đức Phật Thích-ca, tất cả đều đảnh lễ nơi chân Phật, đi nhiễu quanh

trăm ngàn vòng, rồi lui đứng một bên. Bồ-tát Ly Ưu tiến tới trước, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, ở phía Nam của cõi này, trải qua vô số thế giới, có thế giới tận cùng tên là Ly nhất thiết ưu, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Vô Ưu Đức Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trưởng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, xin ân cần thăm hỏi Đức Thế Tôn được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn tạo được mọi sự hòa hợp, chúng sinh dễ độ chăng? Nói xong, Bồ-tát cầm ngàn đóa hoa sen sắc vàng ròng ấy dâng lên Thế Tôn để làm Phật sự.

Bấy giờ, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni nhận đóa hoa sen ấy, rồi rải trở lại nơi vô số thế giới chư Phật ở phương Nam. Do thần lực của Phật, nên khiến cho các hoa này rơi đủ khắp tất cả các cõi Phật. Trong các đài hoa ấy, đều có các Hóa Phật ngồi kiết già nói pháp tương ứng với Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Bồ-tát, như có chúng hữu tình nào nghe được pháp đó, tất sẽ đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Lúc này, Bồ-tát Ly Ưu và các vị cùng đi, trông thấy việc ấy, đều vui mừng vô hạn, khen ngợi là chưa từng có, mỗi người tùy theo căn lành và phẩm vật cúng dường nhiều hay ít mà cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Phật và các Bồ-tát. Xong, lui ra ngồi qua một bên.

Cứ như thế, từ thế giới tận cùng ấy cho đến tất cả cõi Phật ở phương Nam, mỗi mỗi cõi đều có các Đức Như Lai hiện đang nói pháp mầu cho đại chúng. Tại chỗ các Đức Phật đó, cũng đều có một vị Bồ-tát đứng đầu, trông thấy ánh hào quang lớn kia, cùng với đại địa biến động và thân tướng của Phật, nên đều đến chỗ Đức Phật, bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Khi ấy, các Đức Phật kia đều đáp:

–Về phía Bắc cõi này, có thế giới Kham nhẫn, Đức Phật ở đấy hiệu là Thích-ca Mâu-ni, sắp nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho hàng Bồ-tát. Do thần lực của Đức Phật đó, nên mới hiện ra những điềm lành này.

Những vị Bồ-tát đứng đầu nghe xong, đều vui mừng, vị nào cũng đều xin đi đến thế giới Kham nhẫn để chiêm ngưỡng, lễ bái, cúng dường Phật Thích-ca Mâu-ni và các vị Bồ-tát. Các Đức Như Lai kia đều khen hay và đồng ý cho đi. Các Ngài trao cho những vị Bồ-tát hoa sen ngàn báu sắc vàng ròng và dặn:

–Người đem hoa này đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, bạch lại đầy đủ lời Ta: “Xin ân cần thăm hỏi, Ngài được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời tạo được mọi sự thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng?” Rồi đem hoa sen này dâng lên Đức Thế Tôn để làm Phật sự. Người đến thế giới Kham nhẫn đó, phải nhận thức đúng đắn, thấy cõi Phật ấy và các vị Bồ-tát, chớ sinh lòng coi thường mà tự làm thương tổn mình. Vì sao vậy? Vì các vị Bồ-tát kia, oai đức khó sánh kịp, do đại nguyện từ bi độ sinh thôi thúc, vì nhân duyên lớn nên mới sinh về cõi đó.

Mỗi vị Bồ-tát đứng đầu đều nhận hoa, vâng lệnh, rồi cùng với vô lượng, vô số Bồ-tát, đồng nam, đồng nữ, từ giả Phật, mang theo phẩm vật cúng dường, bắt đầu lên đường. Các cõi Phật đã đi qua, mỗi nơi các vị ấy đều cung kính cúng dường Phật và Bồ-tát, không hề bỏ sót.

Khi đến chỗ Đức Phật Thích-ca, tất cả đều cung kính đảnh lễ nơi chân Phật, đi nhiều quanh trăm ngàn vòng, rồi dâng hoa, thưa trình mọi việc, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni nhận hoa xong, tung rải trở lại phương Nam. Do thần lực của Phật nên hoa rơi đủ

khắp các cõi Phật nơi phương ấy. Trong các đài hoa, đều có các Hóa Phật diễn nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Bồ-tát, khiến cho người nghe nhất định đạt được quả vị Giác ngộ cao tột.

Bồ-tát đứng đầu và các vị cùng đi trông thấy sự việc đều vui mừng khen là chưa từng có; mỗi vị tùy theo căn lành và phẩm vật cúng dường nhiều hay ít, mà cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Phật cùng các vị Bồ-tát. Xong, lui ra ngồi qua một bên.

Bấy giờ, thế giới tận cùng của vô số thế giới ở phương Tây, tên là Cận tịch tịnh, có Đức Phật hiệu là Bảo Diệm Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, đang an trú tại thế giới ấy, nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát. Khi ấy có Bồ-tát tên là Hạnh Tuệ, trông thấy ánh hào quang lớn kia, cùng đại địa biến động và thân tướng của Phật, nên lòng sinh thắc mắc, bèn đi đến trước Phật Bảo Diệm, đầu lạy nơi chân Phật, bạch:

–Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Phật Bảo Diệm bảo Đại Bồ-tát Hạnh Tuệ:

–Này thiện nam, về phía Đông của cõi này, vượt qua vô số thế giới, có thế giới tận cùng tên là Kham nhẫn, Đức Phật ở đấy hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, đang an trú tại cõi đó, sắp nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chúng Đại Bồ-tát. Do thần lực của Phật ấy nên mới hiện ra điềm lành này.

Bồ-tát Hạnh Tuệ nghe rồi, vui mừng hết mực, lại thưa với Phật Bảo Diệm:

–Bạch Thế Tôn, con nay xin đi đến thế giới Kham nhẫn ấy để được chiêm ngưỡng, lễ bái, cúng dường Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni và chúng Đại Bồ-tát, những vị đã đạt được sự hiểu biết thông suốt các pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, thần thông tự tại và với thân sau cùng ấy sẽ quyết nối ngôi vị Phật. Cúi xin rủ lòng thương xót, chấp thuận!

Phật Bảo Diệm nói với Bồ-tát Hạnh Tuệ:

–Hay thay, hay thay, nay đã đúng lúc! Được, ông cứ khởi hành.

Đức Phật nói xong liền lấy ngàn cành hoa sen sắc vàng ròng, hoa ấy có ngàn cánh, có các báu trang nghiêm, trao cho Bồ-tát Hạnh Tuệ và dặn:

–Ông mang hoa này, đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, như lời Ta dặn, thưa: “Như Lai Bảo Diệm xin ân cần thăm hỏi, Ngài được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn tạo được mọi sự thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng?” Rồi mang đóa hoa sen này dâng lên Đức Thế Tôn để làm Phật sự. Ông đến thế giới Kham nhẫn ấy, phải nhận thức đúng đắn, thấy cõi Phật và các đại chúng ở đó, chớ sinh lòng coi thường mà tự làm thương tổn mình. Vì sao vậy? Vì các vị Bồ-tát ấy, oai đức khó sánh kịp, do hạnh nguyện từ bi độ sinh thôi thúc, vì nhân duyên lớn nên mới sinh về cõi đó.

Khi ấy, Bồ-tát Hạnh Tuệ, nhận hoa, vâng lệnh, rồi cùng với vô lượng trăm ngàn vô số các vị Đại Bồ-tát xuất gia, tại gia và vô số trăm ngàn đồng nam, đồng nữ, đầu lạy nơi chân Phật Bảo Diệm, đi vòng bên phải, rồi từ giã. Mỗi vị đều mang theo vô lượng các loại hương hoa, tràng phan, lọng báu, y phục, trang sức quý và các phẩm vật cúng dường khác, bắt đầu lên đường. Vô số cõi Phật ở phương Tây đã đi qua, đến cõi Phật nào, các vị ấy cũng cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, không hề bỏ sót.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi đến chỗ Đức Phật Thích-ca, tất cả đều cung kính đảnh lễ nơi chân Phật, đi nhiễu quanh trăm ngàn vòng, rồi lui đứng một bên. Bồ-tát Hạnh Tuệ tiến tới trước, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, về phía Tây cõi này, trải qua vô số thế giới, có thế giới tận cùng tên là Cận tịch tịnh, Đức Phật ở đấy hiệu là Bảo Diệm Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trưởng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm, xin ân cần thăm hỏi Đức Thế Tôn được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn tạo được mọi sự thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng?

Bồ-tát Hạnh Tuệ thưa xong bèn cầm ngàn đóa hoa sen sắc vàng ròng ấy dâng lên Đức Thế Tôn để làm Phật sự.

Lúc này, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni liền nhận hoa sen ấy, rồi rải trở lại nơi vô số thế giới chư Phật ở phương Tây. Do thần lực của Phật, khiến cho các hoa này đều rơi đủ khắp các cõi Phật kia. Trong các đài hoa ấy, đều có các Hóa Phật ngồi kiết già, nói pháp tương ứng với Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các vị Bồ-tát, nếu có chúng hữu tình nào nghe được pháp ấy đều đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Khi ấy, Bồ-tát Hạnh Tuệ và các vị cùng đi trông thấy sự việc này, thì đều vui mừng vô hạn, khen là chưa từng có, rồi mỗi người tùy theo căn lành và phẩm vật cúng dường nhiều hay ít mà cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Phật và Bồ-tát. Xong, lui ra ngồi qua một bên.

Cứ như thế, từ thế giới tận cùng ấy cho đến tất cả cõi Phật nơi phương Tây, mỗi cõi đều có các Đức Như Lai hiện đang nói pháp mầu cho đại chúng. Tại chỗ các Đức Phật ấy, cũng đều có một vị Bồ-tát đứng đầu, trông thấy ánh hào quang lớn kia, cùng với đại địa biến động và thân tướng của Phật, nên đều đến chỗ Phật bạch:

–Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Cùng lúc, các Đức Phật nơi những thế giới kia, vị nào cũng đáp:

–Về phương Đông, có thế giới Kham nhẫn, Đức Phật ở đấy hiệu là Thích-ca Mâu-ni, sắp nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các vị Bồ-tát. Do thần lực của Đức Phật ấy, nên mới hiện ra các điềm lành như thế.

Các vị Bồ-tát đứng đầu nghe xong, đều vui mừng và vị nào cũng ân cần xin đi đến thế giới Kham nhẫn để chiêm ngưỡng, lễ bái, cúng dường Phật và Bồ-tát. Các Đức Như Lai kia đều khen hay và đồng ý cho đi. Các vị đều trao cho hoa sen ngàn báu sắc vàng ròng cho vị Bồ-tát đứng đầu và dặn:

–Người đem hoa này đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni thưa lại đầy đủ lời Ta: “Xin ân cần thăm hỏi, Ngài được ít bệnh, ít phiền, đi đứng nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui chăng? Việc đời luôn tạo được mọi sự thuận hợp, chúng sinh dễ độ chăng?” Rồi cầm hoa sen này dâng lên Đức Thế Tôn để làm Phật sự. Người đến thế giới Kham nhẫn ấy, phải nhận thức đúng đắn, thấy cõi Phật đó và các vị Bồ-tát, chớ sinh lòng coi thường mà tự làm thương tổn mình. Vì sao vậy? Vì các vị Bồ-tát ấy, oai đức khó sánh kịp, do đại nguyện từ bi độ sinh thôi thúc, vì nhân duyên lớn nên mới sinh về cõi đó.

Mỗi vị đứng đầu đều nhận hoa, vâng lệnh, rồi cùng với vô lượng, vô số Bồ-tát, đồng nam, đồng nữ, từ già Phật, mang theo phẩm vật cúng dường, bắt đầu lên đường. Các cõi Phật đã đi qua, mỗi nơi các vị ấy đều có cúng dường Phật và Bồ-tát, không hề bỏ sót.

Khi đến chỗ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, tất cả đều cung kính đảnh lễ nơi chân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật, đi nhiều quanh trăm ngàn vòng, rồi dâng hoa, thưa trình mọi việc. Phật Thích-ca Mâu-ni nhận hoa xong, liền rải trở lại phương Tây. Do thần lực của Phật nên hoa ấy đã rơi đủ khắp các cõi Phật trong thế giới đó. Nơi đài của các hoa, đều có các vị Hóa Phật đi đến nói pháp Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Bồ-tát, khiến cho người nghe, nhất định đạt được quả vị Giác ngộ cao tột.

Bồ-tát đứng đầu và các vị cùng đi, trông thấy sự việc, đều vui mừng khen là chưa từng có; mỗi vị tùy theo căn lành và phẩm vật cúng dường nhiều hay ít, mà cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Phật cùng các Bồ-tát. Xong, lui ra ngồi qua một bên.

